TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày: 10/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Đoàn Phương Thảo

- Bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Khoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hùng Vĩ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng A** (tên gọi khác: không); sinh năm 1962, tại U, Quảng Ninh; Nơi đăng ký thường trú: khu 1, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: khu 1, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N (đã chết) và bà Hoàng Thị D (đã chết); Vợ: Ngô Thị L, sinh năm 1962 (đã ly hôn); Có 03 con (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: Ngày 17/6/1998, Tòa án nhân dân huyện Hải Ninh (nay là thành phố Móng Cái) xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 18/01/2007, Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái (nay là thành phố Móng Cái) xử phạt 45 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt quả tang ngày 30/12/2020, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Thế L, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Thôn 6, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau: Do nghiện ma tuý nên tối ngày 30/12/2020, Lê Hoàng A gọi điện cho một người phụ nữ tên là H (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua ma túy Heroine để sử dụng. H đồng ý bán và hẹn đến khu vực vòng xuyến đường đi T, thành phố M để giao dịch. A đi bộ đến điểm hẹn gặp và mua của H 01 gói ma túy Heroine với giá 60.000 đồng. Trong quá trình mua bán ma túy, H còn đưa cho A 01 túi ma túy "đá" và bảo nhờ A giữ hộ, H sẽ lấy sau để sử dụng. Sau khi nhận, A cho gói ma túy Heroine và túi ma tuý "đá" trên vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi A đi đến khu vực cầu Bà M thuộc thôn 5, xã H, thành phố M, thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an xã Hải Đông kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của A gồm: 01 một túi nilon kích thước (02x1,5)cm, chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp 01 sim số 0989.055.030.

Tại Bản kết luận giám định số 204 ngày 04/01/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Hoàng A là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,125 (không phẩy một hai lăm) gam. Chất bột màu trắng thu giữ của Lê Hoàng A là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,301 (không phẩy ba không một) gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng A có lời khai như nội dung vụ án. Ngoài ra A còn khai nhận nguồn gốc số ma túy trên do A mua của người phụ nữ tên là H 01 gói ma túy Heroine với giá 60.000 đồng và H còn đưa cho A 01 túi ma túy "đá" nhờ A giữ hộ, H sẽ lấy sau để sử dụng.

Người chứng kiến anh Nguyễn Thế L trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện anh được chứng kiến lực lượng công an tiến hành kiểm tra đối với Lê Hoàng A, phát hiện và thu giữ từ túi áo khoác bên trái 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy "đá" và 01 (một) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine.

Đối với người phụ nữ tên H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-MC, ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Lê Hoàng A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo Lê Hoàng A. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Hoàng A từ 18 đến 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 30/12/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Hoàng A.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam ma túy, loại Methamphetamine; 0,24 gam ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Lời nói sau cùng : Bị cáo Lê Hoàng A đề nghị Hội đồng xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo Lê Hoàng A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 30/12/2020, tại khu vực cầu Bà M thuộc thôn 5, xã H, thành phố M, Lê Hoàng A đã có hành vi cất giấu trái phép 0.301 (không phẩy ba không một) gam Heroine để sử dụng và giúp người khác cất giấu 0,125 (không phẩy một hai lăm) gam Methamphetamine để sử dụng, thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi tàng trữ 0.301 (không phẩy ba không một) gam ma túy, loại Heroine và 0,125 (không phẩy một hai lăm) gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Lê Hoàng A đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã

trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước đối với các chất ma tuý, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nhận thức rõ tác hại của ma túy, để thỏa mãn nhu cầu riêng của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết ấn định mức hình phạt nghiêm trong khung đã truy tố đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái là 0,24 gam ma túy, loại Heroine và 0,07 gam ma túy loại Methamphetamine kèm theo kết luận giám định số: 204/KLGĐ ngày 04/01/2021 theo đúng quy định của pháp luật là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, do đó căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, bên trong lắp 01 (một) sim, máy đã qua sử dụng đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do đó căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và

điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo Lê Hoàng A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án có đối tượng tên H đã bán ma túy cho bị cáo A, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Hoàng A** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Căn cứ vào: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng A 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 30/12/2020.

*. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào: điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,24 gam ma túy, loại Heroine và 0,07 gam ma túy loại, loại Methamphetamine được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGĐ số 204/KLGĐ ngày 04/01/2021";

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, bên trong lắp 01 (một) sim, máy đã qua sử dụng.

(Tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 76/2021/THA, ngày 14 tháng 4 năm 2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

*. Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/12016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*****. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

-TAD tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố M;
- CQĐT Công an thành phố M;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố M;
- Thi hành án HS+DS;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

THÂM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thùy Dương